UBND XÃ HẢI HẬU
TRƯỜNG MẦM NON HẢI PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 56.1/KH-TMNHP

Hải Hậu, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số Năm học 2025-2026

Căn cứ Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS, thống kê giáo dục năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc chuyển đổi số năm 2025;

Căn cứ công văn số 1092/SGDĐT-CTHSSV ngày 09/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở GDĐT về việc chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã Hải Hậu về chuyển đổi số năm 2025;

Căn cứ kế hoạch số 53/KH-TMNHP ngày 28/9/2025 về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của nhà trường. Trường Mầm non Hải Phương xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CNS năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD gồm: Đề án *"Tăng cường ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030"*; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT, CĐS để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các HĐ CSND giáo dục trẻ, kiểm tra, đánh giá trẻ năm học 2025-2026.

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các nhà

Scanned with CamScanner

trường, ngành và sở phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động CSNDGD.

2. Yêu cầu:

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, CĐS năm học 2025-2026 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Triển khai việc ứng dụng CNTT, CĐS vào việc phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác CS&GD cho học sinh bằng hình thức online, trực tuyến…để duy trì chương trình CS-GD trẻ theo kế hoạch của năm học đã đề ra, nhằm kiểm tra, đánh giá trẻ trước đảm bảo thông tin 2 chiều.

Thực hiện XD, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả CSDL phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT – UBND xã - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - trẻ.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng intenet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác ND chăm sóc GD trẻ.

Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E-learning.

Triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT, CĐS trong quản lý nhà trường.

Quán triệt tất cả cán bộ GV - NV trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT, CĐS trong nhà trường, từ cán bộ đến GV - NV, gắn kết chặt chẽ các hoạt động CS&GD trẻ với ứng dụng CNTT, CĐS.

3. Các chỉ tiêu chính:

- Tiếp tục duy trì trang Website của trường và hướng dẫn CB, GV, NV sử dụng trang Website của trường một cách có hiệu quả.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua thư điện tử giữa nhà trường với Phòng VH-XH, UBND xã, các trường trong xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt việc sử dụng intenet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CSND&GD trẻ.

Scanned with CamScanner

- 100% CBGV trên nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chức các hoạt động trên máy tính.

- 100% CBGV nhà trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý điều hành; cập nhật đầy đủ số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, ứng dụng các phần mềm quản lý; Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên mạng trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ.

- 100% CBGV dùng công nghệ để hỗ trợ trình bày, minh hoạ, nội dung bài giảng cho hấp dẫn sinh động (video, âm thanh, tranh ảnh, các phần mềm trí tuệ nhân tạo AI...);

- 70% CBGV dùng công nghệ để bổ sung thông tin, kiến thức trong các định dạng nội dung có sẵn (chèn âm thanh vào ảnh, chèn hình ảnh hoặc biểu tượng, đối tượng vào video, sử dụng mô phỏng);

- 30% CBGV dùng công nghệ để thiết kế các hoạt động học tập hợp tác và giải quyết vấn đề, có tính tương tác cao, thiết kế trò chơi vận động, hoạt động chia sẻ kiến thức...;

- 30% CBGV dùng https://gamma.app/; https://www.beautiful.ai/; https://simplified.com/dashboard; https://www.slidesai.io/vi để xây dựng bài giảng cấp độ trí tuệ nhân tạo.

- 30% CBGV sử dụng các phần mềm https://copilot.microsoft.com/; https://www.midjourney.com/home;https://www.canva.com/;https://sketch.metademolab.com/ để xây dựng hình ảnh; https://pika.art/; https://runwayml.com/; https://biteable.com/ để xây dựng video;

- 20% CBGV sử dụng các phần mềm https://pubhtml5.com/; https://heyzine.com/; https://bookcreator.com/ để thiết kế sách điện tử.

- 10% CBGV dùng công nghệ để thiết kế các hoạt động có tính đổi mới sáng tạo, thay đổi vai trò chức năng của trẻ trong hoạt động, trong môi trường hoạt động mới (tương tác, giao tiếp, chia sẻ trong môi trường số, môi trường thực – ảo kết hợp...).

- Đảm bảo có tư liệu trực tuyến chất lượng cao đóng góp vào kho tư liệu trực tuyến dùng chung của ngành GDMN trong xã.

- 100% CBGV nhà trường có hồ sơ và tài khoản online sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- Sử dụng tốt ứng dụng CNTT, phần mềm: Chăm sóc nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, phần mềm tự kiểm định chất lượng, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

- Phấn đấu thực hiện xây dựng triển khai giải pháp tiến tới việc thực hiện thu phí không dùng tiền mặt trong nhà trường theo hướng dẫn của các cấp.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Ứng dụng CNTT, CĐS đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học:

Khuyến khích giáo viên lựa chọn các phần mềm miễn phí phù hợp, để XD

Scanned with CamScanner

các hoạt động phối hợp với phụ huynh để giáo dục trẻ theo hình thức GD online, trực tuyến phù hợp với từng độ tuổi của trẻ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT. Đồng thời tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động.

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các nhà trường.

Tổ chức hướng dẫn GV, CBQL giáo dục kỹ năng quản lý, tổ chức GD trẻ bằng hình thức online và trực tuyến thông qua việc phối hợp với cha mẹ trẻ. Tăng cường áp dụng phương pháp tập huấn cho đội ngũ GV qua mạng, huy động đội ngũ GV cốt cán tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp, đảm bảo hướng dẫn CMT và học sinh tham gia vào các hoạt động GD trực tuyến và online đảm bảo an toàn, hiệu quả trên môi trường mạng.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, CĐS trong nhà trường, nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT, CĐS vào từng hoạt động học của trẻ. Giáo viên có thể chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, lựa chọn ngân hàng, soạn giáo án và kiết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục. Nhà trường cần giúp cho đội ngũ giáo viên nhận thức được CNTT, CĐS chỉ là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT, CĐS trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, kích thước chữ quá nhỏ.

Giáo viên cần tích cực chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các hoạt động học; để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi và học tập. Khuyến khích GV chủ động tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT, CĐS trong các hoạt động dạy.

Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ http://elearning.moet.edu.vn.

Tiếp tục triển khai cuộc thi *"Thiết kế bài giảng điện tử"* do nhà trường phát động với khẩu hiệu chung *"Trong mỗi chủ đề, mỗi giáo viên tự xây dựng ít nhất 4 đến 5 bài giảng điện tử"*. Đồng thời huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng E-Learning về nhà trường để xây dựng *"Thư viện giáo án điện tử"* trên Website của trường tại địa chỉ http://mnhailong.ninhbinh.edu.vn/.

Scanned with CamScanner

2. Ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch:

Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý GD chuyên ngành tại địa chỉ https://csdl.ninhbinh.edu.vn đáp ứng yêu cầu của Thông tư 26/2019/TT-BGD ĐT ngày 30/12/2019 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về GDMN, GD phổ thông, GD thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập GD, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ Nhà trường đến UBND xã, Sở GDĐT, UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT, CĐS trong quản lý nhà trường.

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức các hội nghị họp, hội thảo chuyên đề qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; tiếp tục triển khai hiệu quả các hội nghị họp trực tuyến giữa nhà trường với giáo viên, nhà trường với cha mẹ trẻ…

Tổ chức HĐ sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT với nhà trường, thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của ngành.

Tiếp tục thực hiện ứng dụng phần mềm trực tuyến trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng.

Duy trì nề nếp trong trong việc cập nhật thông tin điều hành của ngành, phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV, CMT về Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của CB, GV, NV trên hệ thống phần mềm quản lý nhân sự của trường.

Xây dựng hệ thống quản lý trang Website của trường tại địa chỉ http://mnhaiphuong.ninhbinh.edu.vn/ theo hướng tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực quản lý hệ thống.

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, kiểm định chất lượng…).

100% CB, GV, NV trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ

Scanned with CamScanner

biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT và của Nhà trường.

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong GD&ĐT:

Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT, CĐS phục vụ cho việc ứng dụng CNTT, CĐS vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường;

- Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, CĐS cho đội ngũ giáo viên, trang bị hệ thống máy tính cho các lớp trong toàn trường và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT, CĐS vào hoạt động giảng dạy trong chương trình GDMN mới. Đồng thời khuyến khích GV tự trang bị máy tính cá nhân có kết nối mạng Internet, hướng dẫn giáo viên khai thác thông tin phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giảng CSNDGD tập và nghiên cứu.

- Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: máy quét ảnh, máy ảnh số, bảng thông minh, tập trung đầu tư máy tính, máy in và kết nối mạng Internet với mục tiêu chủ yếu là phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; XD mô hình thông tin giáo dục tập trung để cung cấp cho GV - NV khai thác và sử dụng.

- Thực hiên các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT, CĐS có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, wesbite...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT, CĐS cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng...;

- Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Scanned with CamScanner

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, CĐS cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường:

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT, CĐS đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT, CĐS quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT, CĐS.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT, CĐS. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT, CĐS trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT, CĐS trong đơn vị, bố trí 03 GV- NV có tay nghề cao trong việc sử dụng CNTT, CĐS kiêm nhiệm, phụ trách ứng dụng CNTT, CĐS (Đ/c Trần Thị Tuyết Mai; Đ/c Nguyễn Thị Mai; Đ/c Nguyễn Thị Huyền Nga).

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT, CĐS cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên độ tuổi dưới 45 tuổi. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, xây dựng bài giảng điện tử, thiết kế bài giảng Canva, PowerPoint…, phần mềm quản lý GD để hỗ trợ công tác giảng dạy..., biết ứng dụng CNTT, CĐS trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT, CĐS vào công tác giảng dạy.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP:

1. Phân công đồng chí Phạm Thị Tuất và đồng chí Nguyễn Thị Mai (PHT) đảm nhận vị trí việc làm CNTT, CĐS làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CĐS trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT, CĐS, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống cho đồng chí Phạm Thị Tuất; triển khai ứng dụng CNTT, CĐS phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Scanned with CamScanner

4. Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT, CĐS nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

5. Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, CĐS, đào tạo nhân lực CNTT, CĐS phục vụ cho công tác quản lý và CSNDGD của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT, CĐS (theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT ngày 24/02/2020 và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020).

6. Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT, CĐS trong nhà trường để có biện pháp thúc đẩy kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS của trường Mầm non Hải Phương năm học 2025-2026. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT, CĐS, đồng thời triển khai tới toàn thể cán bộ GV-NV trong trường, kiểm tra, đánh giá xếp loại từng cá nhân theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng lĩnh vực./.

Nơi nhận :
- Phòng VH- XH xã Hải Hậu(Báo cáo)
- Trường MNHP (để t/h) ;
- Lưu VP./.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ HẢI HẬU T. NINH BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON HẢI PHƯƠNG

Trần Thị Chung

Scanned with CamScanner